

Số: **28** /2017/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày **05** tháng **9** năm **2017**

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn và quy trình đánh giá các Sở, Ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trong sạch vững mạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn và quy trình đánh giá các Sở, Ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trong sạch vững mạnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20/9/2017 và thay thế Quyết định số 100/2001/QĐ-UB ngày 01/10/2001 của UBND tỉnh Bắc Ninh, về việc ban hành bản Quy định tạm thời tiêu chuẩn các Sở, Ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trong sạch vững mạnh.

Điều 3. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VB, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Công TTĐT; Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.



Nguyễn Tử Quỳnh

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn và quy trình đánh giá các Sở, Ban, ngành
trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
UBND các xã, phường, thị trấn đạt trong sạch, vững mạnh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2017/QĐ-UB ngày 05/9/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy định này quy định về tiêu chuẩn và quy trình đánh giá các Sở, Ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) trong sạch vững mạnh.

Điều 2. Nguyên tắc đánh giá, công nhận cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh

1. Việc đánh giá, công nhận các cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh được thực hiện định kỳ hằng năm.

2. Việc đánh giá, công nhận cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, công khai, công bằng, đúng quy trình; phản ánh kịp thời, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác khác của cơ quan, đơn vị thông qua việc đánh giá các tiêu chí ban hành kèm theo quy định này.

3. Kết quả đánh giá, công nhận cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh được thông báo đến các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật.

**Chương II
NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH****Điều 3. Nội dung đánh giá và tiêu chí đánh giá, chấm điểm cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh**

1. Việc đánh giá, chấm điểm, công nhận cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh được thực hiện theo các tiêu chí và điểm số cho từng tiêu chí (được quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này).



2. Thang điểm được tính cho các tiêu chí là 100 điểm (có các Phụ lục kèm theo).

Điều 4. Phương pháp chấm điểm

1. Điểm số của mỗi tiêu chí căn cứ vào kết quả, mức độ thực hiện nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác khác của từng cơ quan, đơn vị. Điểm tối đa của tiêu chí được tính trong trường hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ ở mức cao nhất, các nhiệm vụ thực hiện không đầy đủ, hoặc thực hiện chưa đúng thì tùy theo mức độ đạt được mà trừ đi số điểm tương ứng trong tổng số điểm. Trường hợp không thực hiện thì không được tính điểm.

2. Trường hợp đối với từng cơ quan, đơn vị trong thực tế có thực hiện nhiệm vụ, nhưng thiếu tài liệu làm căn cứ để kiểm chứng thì phải có báo cáo giải trình để vận dụng tính điểm xác định kết quả của nhiệm vụ tương tự cho tiêu chí đó.

3. Những nội dung công việc đã thực hiện nhưng không có tài liệu của cơ quan, đơn vị chứng minh việc đã thực hiện thì không được tính điểm.

4. Phương pháp chấm điểm dựa trên các tiêu chí ban hành kèm theo quy định này và thực hiện theo hướng dẫn hằng năm của Sở Nội vụ.

Chương III

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

Điều 5. Quy trình tự đánh giá của các cơ quan, đơn vị

1. Hằng năm các cơ quan, đơn vị căn cứ các tiêu chí; đối chiếu với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác khác của cơ quan, đơn vị để tự đánh giá, chấm điểm trên từng tiêu chí theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị (cấp tỉnh, cấp huyện) thành lập Hội đồng đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác khác của cơ quan, đơn vị theo các tiêu chí tại Quy định này. Đối với UBND cấp xã do tập thể UBND cấp xã đánh giá.

a) Thành phần Hội đồng đánh giá tại cơ quan, đơn vị gồm:

- Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị - Chủ tịch Hội đồng;
- Chánh Văn phòng Sở (đối với các Sở, Ban, ngành); Trưởng Phòng Nội vụ (đối với UBND cấp huyện) - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng;
- Lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn có liên quan là thành viên Hội đồng;
- Mời lãnh đạo một số các cơ quan, đơn vị tham gia Hội đồng;
- + Đối với UBND cấp huyện mời lãnh đạo Ban Tổ chức, Văn phòng cấp ủy cấp huyện; lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện tham gia Hội đồng.



+ Đối với các Sở, Ban, ngành mời lãnh đạo đại diện Đảng ủy cơ sở, Chi ủy cơ sở (nơi không có Đảng bộ); đại diện Ban Chấp hành Công đoàn cơ quan tham gia Hội đồng.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng:

Rà soát, đối chiếu, thông qua kết quả chấm điểm các tiêu chí theo quy định; xác định rõ điểm số đạt được của từng tiêu chí và tổng số điểm đạt được của các tiêu chí. Xây dựng báo cáo đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác khác của cơ quan, đơn vị trong năm.

3. Hoàn thiện hồ sơ

Các cơ quan, đơn vị tổ chức tự đánh giá xong, gửi hồ sơ về Hội đồng thẩm định đánh giá, chấm điểm của tỉnh (qua Sở Nội vụ) đúng thời gian quy định. Hồ sơ gồm những tài liệu sau:

a) Báo cáo kết quả tự chấm điểm của cơ quan, đơn vị (do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ký);

b) Biên bản họp Hội đồng đánh giá, chấm điểm của cơ quan, đơn vị;

c) Báo cáo giải trình của cơ quan, đơn vị (nếu có);

d) Các tài liệu khác có liên quan để chứng minh cho các kết quả đạt được.

Hồ sơ nộp chậm so với thời gian quy định sẽ bị trừ điểm (chậm từ 5 ngày trở xuống trừ 5 %, chậm từ 6 - 10 ngày bị trừ 10 % tổng số điểm, chậm trên 10 ngày cơ quan, đơn vị không được xem xét, đánh giá công nhận cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh trong năm đó).

Điều 6. Quy trình thẩm định đánh giá của tỉnh

Hàng năm, UBND tỉnh thành lập Hội đồng cấp tỉnh để đánh giá, chấm điểm.

a) Thành phần Hội đồng gồm:

- Lãnh đạo UBND tỉnh - Chủ tịch Hội đồng.

- Lãnh đạo Sở Nội vụ - Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng.

- Thành viên Hội đồng gồm lãnh đạo các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thanh tra tỉnh; Công an tỉnh; Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh; Trường ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ); Trường phòng Tổ chức chính quyền (Sở Nội vụ) là thư ký; Mời đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy và lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tham gia Hội đồng.

b) Hội đồng có nhiệm vụ xem xét, thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan, đơn vị và các hồ sơ, tài liệu có liên quan. Hoàn thiện công tác thẩm định, xây dựng báo cáo đánh giá, chấm điểm báo cáo UBND tỉnh xem xét, công nhận cơ quan, đơn vị đạt trong sạch, vững mạnh.

Điều 7. Thời gian tiến hành

1. Các cơ quan, đơn vị tự đánh giá và hoàn thiện hồ sơ gửi về Hội đồng đánh giá tỉnh (qua Sở Nội vụ) chậm nhất là ngày 31 tháng 11 hằng năm.
2. Hội đồng đánh giá cấp tỉnh thực hiện quy trình thẩm định và xây dựng báo cáo kết quả thẩm định, hoàn thành trước ngày 10 tháng 12 hằng năm.
3. UBND tỉnh xem xét, công nhận cơ quan, đơn vị đạt trong sạch, vững mạnh trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

Điều 8. Phân loại cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh

Các cơ quan, đơn vị được phân loại theo 04 mức sau đây:

1. Cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh: Có số điểm từ 90 đến 100 điểm;
2. Cơ quan, đơn vị đạt loại khá: Có số điểm từ 75 đến 89 điểm;
3. Cơ quan, đơn vị đạt loại trung bình: Có số điểm từ 50 đến 74 điểm;
4. Cơ quan, đơn vị yếu kém: Có số điểm dưới 50 điểm.

Điều 9. Các trường hợp không được xếp loại trong sạch, vững mạnh

1. Người đứng đầu, cấp Phó của người đứng đầu vi phạm kỷ luật bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;
2. Cơ quan, đơn vị có vụ việc vi phạm nghiêm trọng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của cơ quan, đơn vị, lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước;
3. Tổ chức Đảng của cơ quan, đơn vị không được xếp loại trong sạch, vững mạnh;
4. Đối với UBND cấp huyện có từ 50 % UBND cấp xã trực thuộc không đạt trong sạch, vững mạnh;
5. Gửi hồ sơ đề nghị công nhận cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh chậm hơn 10 ngày so với quy định.

Điều 10. Thẩm quyền công nhận, phân loại, khen thưởng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh

1. UBND tỉnh xét, công nhận cơ quan, đơn vị đạt trong sạch, vững mạnh và phân loại các cơ quan, đơn vị theo các mức được quy định tại văn bản này.
- Cơ quan, đơn vị đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu, xuất sắc (kể cả UBND cấp xã) được UBND tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng với các hình thức tương ứng do pháp luật quy định.

2. UBND cấp huyện xét, công nhận đơn vị đạt trong sạch, vững mạnh và phân loại theo quy định đối với UBND cấp xã.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị 5 năm liền đạt trong sạch, vững mạnh (trong đó có 3 năm đạt trong sạch, vững mạnh xuất sắc, tiêu biểu) thì được UBND tỉnh xét, công nhận cơ quan, đơn vị đạt trong sạch, vững mạnh trong giai đoạn và được khen thưởng với các hình thức tương ứng do pháp luật quy định.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Là cơ quan thường trực giúp Hội đồng đánh giá cấp tỉnh, chịu trách nhiệm trước Hội đồng đánh giá cấp tỉnh và UBND tỉnh về kết quả đánh giá, chấm điểm, công nhận, phân loại cơ quan, đơn vị theo quy định tại Quy định này.

2. Đôn đốc, tổng hợp kết quả đánh giá, chấm điểm của các cơ quan, đơn vị để Hội đồng đánh giá cấp tỉnh thẩm định, nhận xét, kết luận về kết quả đánh giá, chấm điểm, phân loại của các cơ quan, đơn vị, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn thực hiện việc đánh giá, chấm điểm, công nhận, phân loại cơ quan, đơn vị hằng năm theo Quy định này.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện có kết quả tốt nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác khác của cơ quan, đơn vị.

2. Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, thẩm định, đánh giá, chấm điểm để công nhận, phân loại cơ quan, đơn vị theo quy định.

Riêng đối với UBND cấp huyện, ngoài việc tự đánh giá, chấm điểm của cấp mình, còn phải chỉ đạo UBND cấp xã tự đánh giá, chấm điểm; thẩm định để công nhận, phân loại đối với UBND cấp xã; tổng hợp, báo cáo và đề nghị UBND tỉnh xét khen thưởng đối với UBND cấp xã đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu.

3. Đối với các Sở, Ban, ngành là thành viên Hội đồng đánh giá cấp tỉnh có trách nhiệm thẩm định, đánh giá, chấm điểm cho các cơ quan, đơn vị đối với các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở, Ban, ngành theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về các nội dung thuộc cơ quan mình quản lý.

4. Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí được quy định.

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. ✓



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tử Quỳnh

www.LuatVietnam.vn

PHỤ LỤC SỐ 1

Tiêu chí đánh giá các Sở, Ban, ngành đạt trong sạch, vững mạnh
(kèm theo Quyết định số 26 /2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)



Stt	Nội dung đánh giá	Thang điểm
I	Thực hiện tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của cấp trên	20
1	Tổ chức học tập và quán triệt đầy đủ nội dung, đúng đối tượng, thời gian quy định; đồng thời tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước	10
2	Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan về công tác thanh tra, kiểm tra; Tổ chức thực hiện tốt các kết luận, quyết định sau thanh tra, kiểm tra. Giải quyết 100% đơn, thư, vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan mình, đảm bảo chính xác, kịp thời, đúng pháp luật. Phát hiện, xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc vi phạm pháp luật trong cơ quan, đơn vị	7
3	Không ban hành những văn bản không đúng thẩm quyền, có nội dung trái với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của cơ quan có thẩm quyền ở địa phương	3
II	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm của cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao	40
1	Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị hằng năm của cơ quan do cấp trên giao	10
2	Tích cực, chủ động tham mưu ban hành kịp thời, chính xác những chính sách, biện pháp thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan đảm nhiệm, đem lại hiệu quả thiết thực trong việc phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương	5
3	Thực hiện việc quản lý Nhà nước bằng pháp luật, theo quy định của pháp luật. Quản lý, sử dụng đúng, hiệu quả ngân sách và tài sản Nhà nước; đảm bảo tiết kiệm, không để tham ô, lãng phí và thất thoát tài sản; thực hiện chế độ quản lý, sử dụng công khai tài chính cơ quan theo đúng quy định của pháp luật. Quản lý chặt chẽ các tổ chức, đơn vị thuộc Sở (nếu có); không để xảy ra vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước	5

4	Thực hiện đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả các nội dung, chương trình cải cách hành chính Nhà nước theo kế hoạch của UBND tỉnh. Công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các các thủ tục hành chính; giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật	5
5	Thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân theo đúng quy định; tiếp nhận và giải quyết kịp thời các kiến nghị, phản ánh, vướng mắc của tổ chức, công dân liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở, ban, ngành	5
6	Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức theo quy định	5
7	Thường xuyên cải tiến lề lối và phương pháp làm việc, áp dụng có hiệu quả những thành tựu khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật vào việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đem lại hiệu quả, năng suất lao động	5
III	Xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, đúng quy định của pháp luật, có quy chế hoạt động cụ thể, rõ ràng; Thực hiện tốt việc quản lý đội ngũ cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền	20
1	Sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với địa phương, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của cơ quan được quy định cụ thể, rõ ràng. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, xây dựng chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, đề trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm chỉnh sách tinh giản biên chế theo đề án do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	7
2	Trên cơ sở chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng số lượng, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định Không có cán bộ, công chức, viên chức cơ quan vi phạm đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định, quy chế của cơ quan và chính quyền địa phương. Không có cán bộ, công chức, viên chức cơ quan vi phạm phải thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên	7

3	Thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan. Nội bộ đoàn kết, dân chủ; nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thường xuyên thực hiện chế độ phê bình và tự phê bình; chế độ đánh giá nhận xét, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; bổ sung đầy đủ, kịp thời hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức hằng năm; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của cấp trên	6
IV	Chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan trong sạch, vững mạnh. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành tốt nhiệm vụ chung; thực hiện đúng chế độ thông tin, báo cáo.	10
1	Xây dựng và thực hiện tốt mối quan hệ, quy chế phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, tạo điều kiện để các tổ chức này tham gia quản lý Nhà nước, hoạt động có hiệu quả theo quy định của pháp luật, điều lệ của tổ chức. Quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần; đảm bảo đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan; bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động; xây dựng tổ chức trong sạch, vững mạnh	5
2	Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với các Sở, Ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Mở rộng mối quan hệ để trao đổi, học tập kinh nghiệm, nhằm nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan	3
3	Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Xử lý thông tin chính xác, kịp thời	2
V	Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, chương trình, phong trào thi đua sôi nổi, mạnh mẽ, có tác dụng thiết thực thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và các hoạt động khác của cơ quan; thực hiện việc sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời	10
	Tổng điểm	100

PHỤ LỤC SỐ 2

Tiêu chí đánh giá UBND các huyện, thị xã, thành phố đạt trong sạch, vững mạnh
(kèm theo Quyết định số 28 /2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)



Stt	Nội dung đánh giá	Thang điểm
I	Chấp hành nghiêm chỉnh mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chỉ thị, nghị quyết, quy định của cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp; thực hiện quản lý nhà nước theo pháp luật	20
1	Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, chính xác mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết, quy định của cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp. Không để văn bản thực thi chậm trễ, kéo dài	5
2	Lãnh đạo, quản lý, điều hành UBND hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và quy chế của UBND; giải quyết công việc theo đúng quyền hạn; không đùn đẩy công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của mình lên cấp trên; thực hiện nghiêm chỉnh nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo đoàn kết, thống nhất	4
3	Xây dựng chương trình thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch hằng quý, 6 tháng, 1 năm. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng cấp trên trong việc thanh tra, kiểm tra đối với cơ sở; đảm bảo thanh tra, kiểm tra đúng luật, không trùng lặp hoặc kéo dài, không gây cản trở cho hoạt động của các đơn vị trực thuộc	4
4	Giải quyết 100% đơn thư, khiếu nại, tố cáo, vụ việc thuộc thẩm quyền, đảm bảo chính xác, đúng luật; không để tồn đọng, kéo dài, đùn đẩy lên cấp trên. Phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh những vụ việc vi phạm, không để xảy ra điểm nóng, phức tạp; không có khiếu kiện đông người; Tổ chức thực hiện tốt các kết luận, quyết định sau thanh tra, kiểm tra	4
5	Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Không ban hành những văn bản trái thẩm quyền hoặc những văn bản có nội dung trái với chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp	3
II	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng	40

1	Có bước tiến rõ rệt trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá - hiện đại hoá, tăng tỷ trọng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra. Phát triển kinh tế nhiều thành phần theo đúng quy định của pháp luật. Quản lý và tạo điều kiện cho các loại hình doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế trên địa bàn hoạt động hiệu quả, đúng luật	8
2	Chăm lo xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là cơ sở hạ tầng về điện, đường, giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế, cơ sở vật chất văn hóa, thể thao, thương mại, thông tin và truyền thông, nhà ở dân cư...đảm bảo đạt chỉ tiêu, kế hoạch và các tiêu chí nông thôn mới do UBND tỉnh quy định	6
3	Phát triển kinh tế với tốc độ nhanh và bền vững; tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn so với năm trước, đạt và vượt mức bình quân chung của tỉnh. Thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu do UBND tỉnh giao; từng bước tự cân đối thu, chi ngân sách địa phương. Thu nhập bình quân đầu người của cấp huyện đạt và vượt kế hoạch đề ra	5
4	Quản lý, sử dụng đất đai, vốn và tài sản Nhà nước và các nguồn lực của địa phương chặt chẽ, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra tiêu cực, tham ô, lãng phí, thất thoát tài sản. Hoàn thành các chỉ tiêu, nghĩa vụ đối với Nhà nước	5
5	Có phong trào y tế, giáo dục, văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao phát triển đồng đều. Chất lượng hoạt động của các đơn vị đạt loại khá trở lên so với toàn tỉnh. Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ trên giao. Cuối năm các đơn vị của cấp huyện được ngành dọc cấp trên xếp loại khá trở lên	6
6	Quan tâm giải quyết việc làm cho người lao động, đạt chỉ tiêu trên giao; Thực hiện tốt chương trình xóa đói, giảm nghèo; Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chế độ chính sách đối với các đối tượng chính sách xã hội	4
7	Phong trào bảo vệ an ninh, quốc phòng phát triển tốt; giữ vững ổn định chính trị, duy trì trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Chủ động đấu tranh, không để hình thành các băng ô nhóm tội phạm; không có các tụ điểm tệ nạn xã hội; có tỷ lệ điều tra phá án cao. Thường xuyên nắm chắc tình hình an ninh, trật tự; kịp thời giải quyết những mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở, không để khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp. Hoàn thành chỉ tiêu về tuyển quân hàng năm; tai nạn giao thông được kiềm chế năm sau thấp hơn năm trước; tỷ lệ đơn vị cấp xã đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự" cao hơn bình quân chung của tỉnh	6
III	Thực hiện tốt việc xây dựng, củng cố chính quyền; thực hiện cải cách hành chính và quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan	20

1	<p>Thực hiện việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế của địa phương; bảo đảm tinh thống nhất, thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện. Xây dựng và thực hiện đúng quy chế làm việc, quy chế phối hợp, điều hành hoạt động của UBND với các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	4
2	<p>Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, xây dựng chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm chỉnh sách tinh giản biên chế theo đề án do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt</p>	4
3	<p>Trên cơ sở chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng số lượng, tiêu chuẩn, chất lượng, đúng quy định. Không có cán bộ, công chức, viên chức cơ quan vi phạm đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định, quy chế của cơ quan và chính quyền địa phương. Không có cán bộ, công chức, viên chức cơ quan vi phạm phải thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên</p> <p>Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan. Nội bộ đoàn kết, dân chủ; nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thường xuyên thực hiện chế độ phê bình và tự phê bình; chế độ đánh giá nhận xét, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; bổ sung đầy đủ, kịp thời hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức hằng năm; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của cấp trên.</p>	6
4	<p>Thực hiện đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả các nội dung, chương trình cải cách hành chính Nhà nước theo kế hoạch của UBND tỉnh. Công khai đầy đủ, chính xác các thủ tục hành chính; tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo đúng quy định. Chỉ số cải cách hành chính hằng năm đạt mức khá trở lên của tỉnh</p>	4
5	<p>Quản lý và sử dụng đúng quy định bộ hồ sơ, bản đồ và mốc địa giới hành chính; kịp thời giải quyết mọi tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính các cấp thuộc thẩm quyền quản lý của mình, không để các điểm tranh chấp đất đai liên quan đến địa giới hành chính trở thành điểm nóng, phức tạp</p>	2

IV	Chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương trong sạch, vững mạnh. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành tốt nhiệm vụ chung; thực hiện đúng quy định chế độ thông tin, báo cáo	10
1	Xây dựng và thực hiện tốt mối quan hệ, quy chế phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, tạo điều kiện để các tổ chức này tham gia quản lý Nhà nước, hoạt động có hiệu quả theo quy định của pháp luật, điều lệ của tổ chức. Quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần; đảm bảo đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức; bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động; xây dựng tổ chức trong sạch, vững mạnh	4
2	Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với các Sở, Ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Mở rộng mối quan hệ để trao đổi, học tập kinh nghiệm, nhằm nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức địa phương	4
3	Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Xử lý thông tin chính xác, kịp thời	2
V	Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, chương trình, phong trào thi đua sôi nổi, mạnh mẽ, có tác dụng thiết thực thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và các hoạt động khác của cơ quan; thực hiện việc sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời	10
	Tổng điểm	100

PHỤ LỤC SỐ 3

Tiêu chí đánh giá UBND các xã, phường, thị trấn đạt trong sạch vững mạnh
(kèm theo Quyết định số 28 /2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)



Stt	Nội dung đánh giá	Thang điểm
I	Chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên; thực hiện quản lý nhà nước theo pháp luật	20
1	Tổ chức thực hiện nghiêm, đúng thời gian quy định các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của HĐND cùng cấp, kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên	6
2	Lãnh đạo, quản lý, điều hành UBND hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và quy chế của UBND; giải quyết công việc theo đúng quyền hạn; thực hiện nghiêm chỉnh nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo đoàn kết, thống nhất	5
3	Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng cấp trên trong việc thanh tra, kiểm tra đối với cơ sở; đảm bảo thanh tra, kiểm tra đúng luật, không trùng lặp hoặc kéo dài, không gây cản trở cho hoạt động của các tổ chức, đơn vị ở địa phương. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức theo quy định. Giải quyết 100% đơn thư, khiếu nại, tố cáo, vụ việc thuộc thẩm quyền, đảm bảo chính xác, đúng luật; không để tồn đọng, kéo dài, đùn đẩy lên cấp trên. Phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh những vụ việc vi phạm, không để xảy ra điểm nóng, phức tạp; không có khiếu kiện đông người; Thực hiện các quyết định, kết luận sau thanh tra, kiểm tra	6
4	Không ban hành những văn bản trái thẩm quyền hoặc những văn bản có nội dung trái với chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp	3
II	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, kế hoạch năm trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng	40
1	Kinh tế địa phương có bước phát triển tiến bộ, toàn diện theo hướng công nghiệp hoá - hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; sản xuất hàng hóa nông nghiệp tăng nhanh; dịch vụ phát triển phong phú, đa dạng, chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế địa phương; tạo nhiều việc làm cho người lao động. Các làng nghề truyền thống ngày càng được củng cố, phát triển, thu hút vốn đầu tư, giải quyết nhiều việc làm cho người lao động	6



Handwritten red text on the right margin, possibly a signature or stamp.

2	Chăm lo xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là cơ sở hạ tầng về điện, đường, giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế, cơ sở vật chất văn hóa, thể thao, thương mại, thông tin và truyền thông, nhà ở dân cư...đảm bảo đạt chỉ tiêu, kế hoạch và các tiêu chí nông thôn mới do cơ quan có thẩm quyền quy định	5
3	Phát triển kinh tế với tốc độ nhanh và bền vững; tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn so với năm trước, đạt và vượt mức bình quân chung của cấp huyện. Thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu do UBND cấp huyện giao; từng bước tự cân đối thu, chi ngân sách địa phương. Thu nhập bình quân đầu người của cấp xã cao hơn mức bình quân của cấp huyện	5
4	Quản lý, sử dụng đất đai, vốn và tài sản Nhà nước và các nguồn lực của địa phương chặt chẽ theo quy định của pháp luật, không để xảy ra tiêu cực, tham ô, lãng phí, thất thoát. Hoàn thành các chỉ tiêu, nghĩa vụ đối với Nhà nước	5
5	Đảm bảo vệ sinh môi trường; xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề, khu dân cư có hiệu quả, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống nhân dân; chất thải, nước thải được thu gom, xử lý theo đúng quy định.	5
6	Có phong trào y tế, giáo dục, văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao phát triển đồng đều, chất lượng tốt; thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước, của tỉnh về nếp sống văn minh trong việc cưới, lễ hội, lễ tang; 70 % khu dân cư trở lên được công nhận là khu dân cư tiên tiến, xuất sắc, không có khu dân cư yếu kém; có ít nhất 70% số làng, khu phố được công nhận là làng văn hoá, khu phố văn hoá; 90% hộ gia đình được công nhận là gia đình văn hoá. Cuối năm các lĩnh vực công tác về văn hóa - xã hội của địa phương được ngành dọc cấp trên xếp loại khá trở lên	5
7	Quan tâm giải quyết việc làm cho người lao động, đạt chỉ tiêu trên giao; Thực hiện tốt chương trình xóa đói, giảm nghèo; Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chế độ chính sách đối với các đối tượng chính sách xã hội ở địa phương	4
8	Phong trào bảo vệ an ninh, quốc phòng phát triển tốt; giữ vững ổn định chính trị, duy trì trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Chủ động đấu tranh, không để hình thành các băng ổ nhóm tội phạm; không có các tụ điểm tệ nạn xã hội; có tỷ lệ điều tra phá án cao; thường xuyên nắm chắc tình hình an ninh, trật tự; kịp thời giải quyết những mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở, không để khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp. Hoàn thành chỉ tiêu về tuyển quân hằng năm; đơn vị cấp xã đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”	5

III	Thực hiện tốt việc xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở; thực hiện cải cách hành chính và Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	20
1	Xây dựng và thực hiện đúng quy chế làm việc của UBND; đảm bảo việc quản lý, điều hành có hiệu lực, hiệu quả; nội bộ đoàn kết, dân chủ, thống nhất	4
2	Bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định về chức danh, số lượng, tiêu chuẩn; có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực, trình độ chuyên môn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; không tham ô, lãng phí; suy thoái về đạo đức, lối sống. Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo đúng chương trình, kế hoạch của cấp trên; thực hiện việc nhận xét, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo đúng quy định. Cuối năm có 100 % cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có từ 20 % trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; không có cán bộ, công chức yếu kém, vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên	4
3	Thực hiện đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả các nội dung, chương trình cải cách hành chính Nhà nước theo kế hoạch của UBND tỉnh. Công khai đầy đủ, chính xác các thủ tục hành chính; tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông hiện đại đúng quy định	4
4	Quản lý và sử dụng đúng quy định bộ hồ sơ, bản đồ và mốc địa giới hành chính; kịp thời phát hiện và sửa chữa, bổ sung các mốc địa giới hành chính bị hỏng, bị mất theo đúng quy định	2
5	Thực hiện đúng quy chế tiếp công dân; thực hiện đầy đủ, hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở	4
6	Thực hiện đúng “Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”, cuối năm đánh giá thôn, khu phố 100% đạt loại khá trở lên, không có yếu kém	2
IV	Phối hợp chặt chẽ các tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chung, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân	10
1	Chính quyền có quy chế và kế hoạch phối hợp hoạt động với các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương; tạo điều kiện để các tổ chức này tham gia tích cực vào quá trình quản lý nhà nước, phát huy dân chủ, tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Có 100% các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương được tổ chức ngành dọc cấp trên công nhận đạt danh hiệu xuất sắc hằng năm, không có tổ chức yếu kém	4

2	Phối hợp với các cơ quan của cấp huyện và các xã, phường, thị trấn, các tổ chức khác trên địa bàn giải quyết có hiệu quả các công việc có liên quan	2
3	Xây dựng thực hiện tốt khối đoàn kết thôn, khu phố. Các tổ hoà giải hoạt động có hiệu quả, không để xảy ra các tiêu cực xã hội	2
4	Thực hiện tốt chế độ thống kê, báo cáo theo quy định, xử lý thông tin chính xác, kịp thời	2
V	Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, chương trình, phong trào thi đua sôi nổi, mạnh mẽ, có tác dụng thiết thực thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và các hoạt động khác của cơ quan; thực hiện việc sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời	10
	Tổng điểm	100